TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2023/QĐST-DS	*K, ngày 03 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 261/2022/TLST-DS ngày 19 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại cổ phần B**; Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1, 3, 4, 5, 6 Tòa nhà Thaiholdings Tower, số 210 đường Trần Quang Khải, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội;

Địa chỉ liên lạc: Số C9-19 Lạc Hồng, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S – Chức vụ: Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Thanh D – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP B, chi nhánh Kiên Giang, theo văn bản quyền quyền số 6650/2017/QĐ-TGĐ ngày 20/6/2017.

Người được ủy quyền lại là ông Phạm Trung D, chức vụ chuyên viên xử lý nợ, theo văn bản ủy quyền số 1525/2022/QĐ-LPB.KG ngày 23/12/2022.

- Bị đơn: **Bà Thị Thu A** – sinh năm 1978. Địa chỉ: Ấp Hòn Chông, xã Bình An, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số nợ: Bà Thị Thu A thừa nhận còn nợ Ngân hàng TMCP B số tiền gốc và lãi tính đến ngày 23/12/2022 là 77.657.434 đồng, trong đó số tiền gốc là 45.714.403 đồng, số tiền lãi là 31.943.031 đồng.

- Về cách thanh toán nợ: Bà A sẽ trả cho Ngân hàng TMCP B mỗi tháng

4.000.000 đồng, trả định kỳ vào ngày 10 hàng tháng, trả tháng đầu tiên vào ngày 10/01/2023 cho đến khi hết nợ vay.

Kể từ ngày 24/12/2022 cho đến khi thi hành án xong, bà A còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất trong hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng.

- Về án phí: Áp dụng Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Thị Thu A về việc chịu toàn bộ số tiền án phí là 1.941.000 đồng. Ngân hàng TMCP B được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.635.144 đồng theo lai thu số 0009183 ngày 19/10/2022 của Chi cục thi hành án dân huyện K.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Pho